

SO SÁNH QUAN NIỆM VỀ CÁI ĐẸP TRONG TRIẾT HỌC PHƯƠNG ĐÔNG VÀ PHƯƠNG TÂY

Nghiệp Thị Hải
Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp

Tóm tắt: Cái đẹp là một chủ đề trung tâm trong triết học, nghệ thuật và văn hóa, phản ánh mối quan hệ phức hợp giữa con người, thiên nhiên và các giá trị tinh thần. Bài viết phân tích và so sánh quan niệm về cái đẹp trong triết học phương Đông và phương Tây, làm rõ những điểm tương đồng và khác biệt về lý luận, mục đích cũng như phương thức thể hiện. Qua đó, nghiên cứu chỉ ra tác động thực tiễn của các quan niệm thẩm mỹ Đông - Tây đối với giáo dục, nghệ thuật và đời sống tinh thần, đồng thời góp phần phát triển tư duy thẩm mỹ toàn diện, kết hợp giữa lý trí và cảm xúc, hướng tới việc hình thành nhận thức sâu sắc về giá trị thẩm mỹ trong đời sống con người.

Từ khóa: Cái đẹp, triết học phương Đông, triết học phương Tây, thẩm mỹ, giáo dục thẩm mỹ.

COMPARE THE CONCEPT OF BEAUTY IN EASTERN AND WESTERN PHILOSOPHY

Abstract: Beauty is a central theme in philosophy, art and culture, reflecting the complex relationship between humans, nature and spiritual values. This article analyzes and compares the concept of beauty in Eastern and Western philosophy, clarifying the similarities and differences in theory, purpose and method of expression. Thereby, the study points out the practical impact of Eastern and Western aesthetic concepts on education, art and spiritual life, and at the same time contributes to the development of comprehensive aesthetic thinking, combining reason and emotion, towards forming a deep awareness of aesthetic values in human life.

Keywords: Beauty, Eastern philosophy, Western philosophy, aesthetics, aesthetic education.

Nhận bài: 17/09/2025

Phản biện: 16/10/2025

Duyệt đăng: 19/10/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cái đẹp từ lâu đã là một trong những phạm trù trung tâm của triết học, nghệ thuật và văn hóa nhân loại. Ngay từ buổi đầu hình thành tư duy triết học, con người đã luôn trăn trở trước câu hỏi: Thế nào là cái đẹp? Vì sao con người hướng tới cái đẹp? Cái đẹp có vai trò như thế nào trong đời sống?... Việc tìm hiểu bản chất của cái đẹp vì thế không chỉ là vấn đề thẩm mỹ thuần túy, mà còn là hành trình khám phá mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, giữa lý trí và cảm xúc, giữa cái hữu hình và cái siêu hình. Mỗi nền văn hóa, mỗi truyền thống tư tưởng lại có cách tiếp cận riêng, phản ánh thế giới quan và hệ giá trị đặc thù. Nếu như phương Tây thường nhìn cái đẹp qua lăng kính lý tính, trật tự và sự hoàn thiện, thì phương Đông đề cao sự hài hòa, giản dị và mối quan hệ đạo đức giữa con người với tự nhiên và xã hội. Dù khác biệt trong cách lý giải, cả hai đều coi cái đẹp là giá trị tinh thần cao cả, định hướng con người tới chân - thiện - mỹ và sự hoàn thiện bản thân.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và giao lưu văn hóa hiện nay, việc tiếp cận cái đẹp từ góc nhìn so sánh Đông - Tây mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Trên phương diện học thuật, nó giúp nhận diện rõ hệ giá trị và khái niệm thẩm mỹ của mỗi nền triết học, từ đó góp phần hoàn thiện lý luận

về cái đẹp. Trên phương diện thực tiễn, việc hiểu biết sâu sắc về các quan niệm thẩm mỹ khác nhau giúp bồi dưỡng nhân cách, phát triển giáo dục thẩm mỹ và khơi gợi năng lực sáng tạo nghệ thuật. Bài viết này tập trung phân tích, so sánh những điểm tương đồng và khác biệt trong quan niệm về cái đẹp của triết học phương Đông và phương Tây, qua đó rút ra những giá trị thẩm mỹ phổ quát và đặc trưng, góp phần nâng cao nhận thức về văn hóa, nghệ thuật và đời sống tinh thần trong xã hội hiện đại.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Quan niệm về cái đẹp trong triết học phương Tây

Trong suốt lịch sử triết học phương Tây, cái đẹp luôn được xem như sợi chỉ kết nối giữa nhận thức, lý trí và trải nghiệm tinh thần của con người. Triết học phương Tây từ thời cổ điển đến hiện đại nhìn cái đẹp không chỉ là hiện tượng hình thức mà còn là biểu hiện của lý trí, tinh thần và nghệ thuật. Cái đẹp được xem là phương tiện nâng cao nhận thức, hướng con người tới sự hoàn thiện tinh thần và lý tưởng chân - thiện - mỹ. Nghiên cứu quan niệm về cái đẹp trong triết học phương Tây có thể chia thành hai giai đoạn chính: triết học Hy Lạp cổ đại và triết học hiện đại.

Trong triết học Hy Lạp cổ đại, Plato định nghĩa cái đẹp như một “ý tưởng” (Form) vượt lên trên hiện tượng vật chất và dẫn dắt con người tới sự hoàn thiện tinh thần. Trong tác phẩm Symposium, Diotima nhấn mạnh rằng: “Người hướng tới cái đẹp khởi đầu bằng việc chiêm ngưỡng vẻ đẹp của thể xác, rồi dần nhận ra rằng cái đẹp không chỉ tồn tại trong một cá thể mà phổ biến ở mọi thân thể. Từ đó, họ chuyển sang nhận thức cái đẹp của tâm hồn, vượt lên trên vẻ đẹp cảm tính. Tiếp theo, họ nhận ra cái đẹp trong lối sống, trong tri thức và các hình thức tồn tại tinh thần khác, để cuối cùng đạt đến sự chiêm nghiệm cái đẹp tuyệt đối – cái đẹp tự thân, tồn tại độc lập với mọi hình tướng và hiện tượng vật chất.” (Plato, c. 380 BCE/2008, 211a-d). Theo quan điểm này, cái đẹp vật chất chỉ là phản chiếu của ý tưởng lý tưởng, việc nhận thức cái đẹp là con đường nâng cao tinh thần và hướng tới chân lý (Stanford Encyclopedia of Philosophy, n.d.). Trong khi Plato tập trung vào việc chuyển hóa từ hình thức đến ý tưởng, Aristotle lại quan tâm đến khía cạnh vật thể của cái đẹp, nhấn mạnh sự hài hòa, trật tự và cân đối. Nghiên cứu cho thấy Aristotle cho rằng “Cái đẹp được định hình bởi tỷ lệ và sự cân đối... nếu thiếu những yếu tố này, tổng thể sẽ không đạt được sự hài hòa và hoàn chỉnh.” (Nguyễn Văn: “Beauty depends on size as well as symmetry ... there will be no unity and completeness” (Creative Quotations, n.d.), nghĩa là cái đẹp phải có sự hoàn chỉnh và trật tự. Vì vậy, triết học Hy Lạp cổ đại đặt nền tảng cho quan niệm về cái đẹp như sự kết hợp giữa hình thức, hài hòa và lý trí.

Trong triết học hiện đại, Immanuel Kant đã mở rộng quan niệm về cái đẹp thông qua trải nghiệm thẩm mỹ, nhấn mạnh rằng phán đoán về cái đẹp là loại phán đoán “miễn lợi ích” (disinterested) - tức người đánh giá không bị chi phối bởi mục đích thực dụng hay lợi ích cá nhân. Kant giải thích: “Phán đoán về cái đẹp dựa trên cảm giác... Tuy nhiên, niềm thích thú này thuộc một loại đặc biệt: nó mang tính không vụ lợi, nghĩa là không phụ thuộc vào việc chủ thể có mong muốn sở hữu đối tượng hay không” (Nguyễn Văn: “Judgments of beauty are based on feeling... The pleasure, however, is of a distinctive kind: it is disinterested,

which means that it does not depend on the subject's having a desire for the object”) (Stanford Encyclopedia of Philosophy: Kant's Aesthetics and Teleology, n.d.). Theo Kant, trải nghiệm thẩm mỹ là sự “chơi tự do” giữa tưởng tượng và lý trí, trong đó cảm giác hài lòng khi nhận thức cái đẹp là mục tiêu cuối cùng. Tiếp theo, Georg Wilhelm Friedrich Hegel nhìn nhận cái đẹp như biểu hiện của tinh thần (Geist) trong hình thức cảm tính, đặc biệt thông qua nghệ thuật: “Cái đẹp là sự biểu hiện trực tiếp, cảm giác của tự do tinh thần” (Nguyễn Văn: “Beauty is the direct sensuous manifestation of freedom of spirit”) (Stanford Encyclopedia of Philosophy: Hegel's Aesthetics, n.d.). Theo Hegel, nghệ thuật là nơi tinh thần tự do được hiện hình và cái đẹp được thể hiện thông qua sự hòa hợp giữa hình thức và ý tưởng.

Tại Việt Nam, nhiều công trình đã tiếp nhận và phân tích các quan niệm phương Tây về cái đẹp, góp phần làm phong phú kho tri thức mỹ học trong nước. Phan Tấn Thành (2020) trong bài “Cái đẹp trong lịch sử triết học” giải thích rằng trong tiếng Hy Lạp cổ điển: kalos (khí tính), to kallon (danh từ) - theo Plato, kalos gốc từ kalein (kêu gọi, thu hút đến với mình). Việc phân tích và Việt hóa các khái niệm gốc phương Tây giúp nghiên cứu cái đẹp trở nên dễ tiếp cận và phù hợp với bối cảnh Việt Nam. Ngoài ra, các nghiên cứu như “Phạm trù cái đẹp trong Mỹ học phương Tây trước Mác” cũng chỉ ra rằng việc nghiên cứu cái đẹp phương Tây tại Việt Nam còn ít nhưng đang dần được quan tâm (Phuong Uyên, 2023). Việc này không chỉ giúp nâng cao nhận thức về thẩm mỹ mà còn tạo cơ sở lý luận để ứng dụng trong giáo dục, nghệ thuật và văn hóa.

Nhìn chung, triết học phương Tây nhấn mạnh ba yếu tố cơ bản trong quan niệm về cái đẹp: cái đẹp gắn với lý tưởng, hình thức và sự hài hòa (Plato, Aristotle); cái đẹp là trải nghiệm thẩm mỹ tự do, không bị chi phối bởi lợi ích thực dụng (Kant); và cái đẹp là biểu hiện của tinh thần tự do thông qua nghệ thuật (Hegel). Việc kết hợp các nghiên cứu quốc tế và Việt Nam giúp làm rõ quá trình tiếp nhận, giải thích và phát triển quan niệm về cái đẹp trong bối cảnh Việt Nam, từ đó nâng cao giá trị ứng dụng trong đời sống tinh thần, giáo dục và nghệ thuật.

2.2. Quan niệm về cái đẹp trong triết học phương Đông

Trong triết học phương Đông, cái đẹp được hiểu không chỉ là sự hài hòa về hình thức mà còn gắn chặt với giá trị đạo đức, thiên nhiên và cuộc sống tinh thần của con người. Cái đẹp được xem như sự hòa hợp giữa con người và vũ trụ, giữa nội tâm và thế giới xung quanh, đồng thời phản ánh tinh thần nhân văn sâu sắc. Việc nghiên cứu quan niệm về cái đẹp trong triết học phương Đông không chỉ giúp hiểu rõ giá trị thẩm mỹ truyền thống mà còn soi chiếu mối quan hệ giữa con người, đạo đức và thiên nhiên. Các quan niệm này có thể được chia thành nhiều dòng tư tưởng, trong đó Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo là ba hệ thống lý luận điển hình.

Trong Nho giáo, cái đẹp không chỉ được đánh giá dựa trên hình thức bên ngoài mà còn gắn chặt với chuẩn mực đạo đức, lễ nghĩa và sự hài hòa trong quan hệ xã hội. Theo Khổng Tử, “Người quân tử yêu cái đẹp, nhưng trước hết phải yêu sự chính trực và lễ nghĩa” (Khổng Tử, 2003, tr. 45), câu nói này nhấn mạnh rằng vẻ đẹp bên ngoài không có giá trị nếu không đi kèm với phẩm chất đạo đức. Cái đẹp trong Nho giáo vì vậy vừa là sự cảm nhận thẩm mỹ, vừa là biểu hiện của nhân cách và lối sống chuẩn mực. Nho giáo đề cao sự hòa hợp giữa cá nhân và cộng đồng, giữa hành vi đạo đức và thẩm mỹ trong đời sống hàng ngày, từ cách ăn mặc, ứng xử, đến sáng tạo nghệ thuật như thơ ca, hội họa. Việc này thể hiện quan niệm rằng mỗi hành động và biểu hiện thẩm mỹ đều phải phục vụ cho sự cân bằng và trật tự xã hội, góp phần rèn luyện nhân cách và duy trì chuẩn mực đạo đức chung. Trần Văn Giáp (2018) cũng nhấn mạnh: “quan niệm thẩm mỹ của Nho giáo là sự kết hợp hài hòa giữa cái thiện, cái đẹp và chuẩn mực xã hội, trong đó cái đẹp luôn đồng hành với nhân cách và đạo đức con người”, qua đó cho thấy thẩm mỹ trong Nho giáo không tách rời đời sống đạo đức mà luôn gắn liền với việc hoàn thiện bản thân và góp phần vào sự hài hòa xã hội.

Trong Phật giáo, cái đẹp mang tính siêu hình, không chỉ dừng lại ở những giá trị hình thức hay vật chất mà còn hướng con người đến sự giác ngộ và thanh tịnh. Cái đẹp được hiểu như một phương tiện giáo dục tinh thần, giúp con người

nhận thức được bản chất vô thường của vạn vật, từ đó giảm bớt tham, sân, si và nuôi dưỡng tâm từ bi, trí tuệ. Hòa Thượng Thích Minh Châu (2015, tr. 132) nhận định: “Cái đẹp chân chính là sự tinh khiết, hài hòa giữa thân, tâm và trí, giúp con người hướng đến giác ngộ và giải thoát”, nhấn mạnh rằng vẻ đẹp thực sự không tách rời sự thanh tịnh nội tâm và trí tuệ. Như vậy, trong Phật giáo, cái đẹp không chỉ là cảm nhận thẩm mỹ mà còn là chuẩn mực đạo đức - tinh thần, hướng con người sống cân bằng, hòa hợp với chính mình và môi trường xung quanh. Có thể đánh giá rằng quan niệm này đặt cái đẹp ở tầm vóc vượt thời gian và không gian, khác với những giá trị vật chất tạm thời, đồng thời phản ánh triết lý sống lấy sự giác ngộ và hoàn thiện bản thân làm trọng tâm. Nhờ vậy, thẩm mỹ Phật giáo vừa mang tính giáo dục, vừa định hướng con người phát triển tâm linh, tạo ra sự hài hòa giữa đời sống vật chất và tinh thần.

Đạo giáo lại nhấn mạnh cái đẹp gắn với tự nhiên, giản dị và vô vi. Theo Lão Tử, “Người biết theo đạo tự nhiên thì mới cảm nhận được cái đẹp thực sự” (Lão Tử, 2010, tr. 78). Trong quan niệm này, cái đẹp không phải là sản phẩm của sự sắp đặt hay lý trí, mà là sự biểu hiện tự nhiên, tinh tế trong mọi vật xung quanh, từ cảnh vật thiên nhiên đến con người và cuộc sống thường nhật. Nguyễn Đắc Xuân (2020) nhận xét: “Mỹ học Đạo giáo hướng đến sự tự nhiên, thanh tịnh và hài hòa, nơi cái đẹp không tách rời khỏi nhịp điệu tự nhiên và nhịp điệu tâm hồn”.

Tại Việt Nam, nhiều công trình nghiên cứu đã tiếp nhận và phân tích quan niệm về cái đẹp trong triết học phương Đông, từ đó làm phong phú kho tàng mỹ học trong nước. Phạm Thị Thanh Hương (2019) chỉ ra rằng các giá trị thẩm mỹ truyền thống của Việt Nam, như trong văn hóa đình, chùa, làng nghề, đều phản ánh sự hòa hợp giữa con người, thiên nhiên và chuẩn mực đạo đức. Những nghiên cứu này không chỉ giúp hiểu rõ hệ giá trị thẩm mỹ truyền thống mà còn là cơ sở lý luận để phát triển giáo dục thẩm mỹ và sáng tạo nghệ thuật trong bối cảnh hiện đại. Nhìn rộng ra, triết học phương Đông nhìn nhận cái đẹp như một yếu tố gắn liền với nhân cách, đạo đức và sự hài hòa vũ trụ, chứ không tách rời khỏi đời sống tinh thần và xã hội. Do đó, việc nghiên cứu và ứng dụng quan niệm

này giúp con người không chỉ nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật mà còn rèn luyện lối sống hài hòa, cân bằng, góp phần hình thành những giá trị thẩm mỹ mang tính nhân văn sâu sắc.

Như vậy, triết học phương Đông nhấn mạnh ba yếu tố cơ bản trong quan niệm về cái đẹp: cái đẹp gắn với giá trị đạo đức, nhân cách và lễ nghĩa (Nho giáo); cái đẹp là phương tiện nâng cao tinh thần và giác ngộ (Phật giáo); và cái đẹp hòa hợp với tự nhiên, giản dị và tinh tế (Đạo giáo). Việc kết hợp các nghiên cứu trong nước và quốc tế giúp làm rõ quá trình hình thành và phát triển quan niệm về cái đẹp phương Đông, đồng thời cung cấp cơ sở lý luận cho giáo dục, nghệ thuật và nghiên cứu văn hóa đương đại.

2.3. So sánh quan niệm về cái đẹp phương Đông và phương Tây

Khi so sánh quan niệm về cái đẹp giữa phương Đông và phương Tây, có thể nhận thấy cả sự khác biệt rõ rệt trong cách tiếp cận lý luận lẫn sự biểu hiện thẩm mỹ. Trong triết học phương Tây, cái đẹp được hiểu chủ yếu theo lăng kính lý trí, lý tưởng và hoàn hảo. Như Plato và Aristotle đã chỉ ra, cái đẹp gắn liền với sự hài hòa, trật tự và cân đối, là phương tiện nâng cao trí tuệ và hướng con người tới lý tưởng chân - thiện - mỹ. Ngược lại, triết học phương Đông coi cái đẹp là sự hòa hợp giữa con người, tự nhiên và các giá trị đạo đức. Cái đẹp trong Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo không chỉ mang tính hình thức mà còn gắn liền với sự thanh tịnh, giản dị và phẩm chất nhân cách. Như vậy, phương Tây thiên về lý trí và hình thức, trong khi phương Đông thiên về cảm xúc, tinh thần và đạo đức.

Về mục đích, cái đẹp phương Tây chủ yếu nhằm thể hiện trí tuệ, lý tưởng và giá trị tinh thần của con người thông qua nghệ thuật, kiến trúc và hội họa. Trong khi đó, cái đẹp phương Đông vừa mang giá trị thẩm mỹ vừa mang chức năng giáo dục đạo đức, hướng con người tới sự hòa hợp với thiên nhiên, xã hội và bản thân. Cái đẹp ở phương Đông vì thế không chỉ là đối tượng thưởng thức mà còn là công cụ rèn luyện tâm hồn và nuôi dưỡng nhân cách.

Về phương thức thể hiện, triết học phương Tây tập trung vào nghệ thuật, kiến trúc, hội họa và các hình thức sáng tạo lý trí, nơi hình thức và hài hòa

là trọng tâm. Phương Đông thể hiện cái đẹp đa dạng hơn, thông qua văn học, thiên nhiên, kiến trúc truyền thống, phong tục và đời sống thường nhật. Tuy khác nhau về hình thức, cả hai nền văn hóa đều hướng đến sự cân bằng, hài hòa và phản ánh tinh thần, nhân sinh quan của con người.

2.4. Tác động và giá trị thực tiễn của quan niệm thẩm mỹ Đông - Tây

Quan niệm về cái đẹp trong triết học phương Đông và phương Tây không chỉ mang giá trị lý luận mà còn có tác động sâu rộng đến nhiều lĩnh vực thực tiễn, đặc biệt trong giáo dục, nghệ thuật và đời sống văn hóa tinh thần. Việc nghiên cứu và áp dụng các quan niệm này giúp con người nâng cao nhận thức thẩm mỹ, rèn luyện năng lực cảm thụ, đồng thời phát triển phẩm chất đạo đức và tư duy sáng tạo.

Trong lĩnh vực giáo dục thẩm mỹ, triết học phương Tây tập trung vào việc rèn luyện khả năng nhận diện sự cân đối, hài hòa, logic và quy luật trong nghệ thuật, kiến trúc, hội họa. Qua đó, không chỉ phát triển năng lực đánh giá thẩm mỹ mà còn rèn luyện tư duy phản biện, khả năng phân tích và sáng tạo. Như Phan Tấn Thành (2020) nhận xét, việc học tập và nghiên cứu quan niệm thẩm mỹ phương Tây giúp người học hình thành khả năng suy nghĩ lý trí, đánh giá khách quan các hiện tượng thẩm mỹ và nghệ thuật, từ đó nâng cao trí tuệ và tinh thần sáng tạo.

Trong khi đó, quan niệm thẩm mỹ phương Đông nhấn mạnh hài hòa với thiên nhiên, giản dị, tinh tế và gắn liền với giá trị đạo đức. Việc giáo dục thẩm mỹ theo tinh thần phương Đông giúp học sinh phát triển khả năng cảm nhận tinh tế, trân trọng vẻ đẹp giản dị trong đời sống và nhận thức được mối quan hệ giữa con người, thiên nhiên và xã hội. Trần Văn Giáp (2018) cho rằng, mỹ học Nho, Phật, Đạo khuyến khích người học hướng đến sự cân bằng trong tâm hồn, nâng cao phẩm chất đạo đức và khả năng thấu hiểu giá trị nhân văn.

Ngoài giáo dục, nghệ thuật và sáng tạo văn hóa cũng được tác động sâu sắc từ các quan niệm thẩm mỹ này. Trong nghệ thuật phương Tây, cái đẹp được thể hiện qua tỷ lệ, hình thức và cấu trúc logic, dẫn đến những tác phẩm kiến trúc, hội họa, điêu khắc hài hòa, chuẩn mực, phản ánh lý tưởng trí tuệ và tinh thần. Ngược lại, nghệ thuật phương

Đông thiên về sự tự nhiên, giản dị, nhấn mạnh mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên, giữa cảm xúc và đạo đức. Các hình thức nghệ thuật dân gian, thơ ca, hội họa thủy mặc hay kiến trúc truyền thống đều thể hiện tinh thần hài hòa, giản dị nhưng sâu sắc về triết lý sống.

Hơn nữa, trong đời sống văn hóa và tinh thần, quan niệm thẩm mỹ phương Đông và phương Tây đều góp phần nâng cao chất lượng đời sống tinh thần, định hướng hành vi và lựa chọn thẩm mỹ trong đời sống hàng ngày. Cái đẹp phương Tây khơi dậy khả năng suy nghĩ lý trí, tìm kiếm trật tự và hoàn thiện, trong khi cái đẹp phương Đông nuôi dưỡng tâm hồn, khuyến khích sự cảm thông, nhân ái và hài hòa với môi trường xung quanh. Kết hợp hai quan niệm này trong giáo dục, nghệ thuật và đời sống giúp tạo nên một tư duy thẩm mỹ toàn diện, vừa lý trí vừa giàu cảm xúc, vừa sáng tạo vừa nhân văn.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu quan niệm về cái đẹp trong triết học phương Đông và phương Tây cho thấy, tuy

khác nhau về cách tiếp cận, cơ sở lý luận và hình thức biểu hiện, nhưng cả hai đều thống nhất ở điểm chung: coi cái đẹp là một giá trị tinh thần cốt lõi. Cái đẹp không chỉ góp phần nâng cao nhận thức thẩm mỹ và phát triển nhân cách con người, mà còn phản ánh sâu sắc quan niệm nhân sinh, văn hóa và thế giới quan của từng nền triết học. Triết học phương Tây đề cao lý trí, hình thức và trải nghiệm thẩm mỹ tự do, trong khi triết học phương Đông nhấn mạnh hài hòa, giản dị, tự nhiên và gắn với đạo đức.

Hướng nghiên cứu mở ra nhiều cơ hội để tiếp tục khám phá sự giao thoa giữa hai quan niệm này trong đời sống hiện đại, từ giáo dục nghệ thuật đến sáng tạo văn hóa. Việc kết hợp hài hòa các giá trị thẩm mỹ Đông - Tây không chỉ giúp con người nâng cao năng lực cảm thụ và tư duy sáng tạo, mà còn định hình một đời sống tinh thần cân bằng, nhân văn và giàu sức gợi mở cho những nghiên cứu tiếp theo về mỹ học và văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Plato. (2008). *Symposium* (M. C. Howatson, Trans.). Cambridge University Press. (Original work published c. 380 BCE)
- Stanford Encyclopedia of Philosophy. (n.d.). *Kant's Aesthetics and Teleology*. Retrieved from <https://plato.stanford.edu/entries/kant-aesthetics/>
- Stanford Encyclopedia of Philosophy. (n.d.). *Hegel's Aesthetics*. Retrieved from <https://plato.stanford.edu/entries/hegel-aesthetics/>
- Phan Tấn Thành. (2020, June 11). *Cái đẹp trong lịch sử triết học*. Thời sự thành học. Retrieved from <https://www.thoisuthanhoc.net/2020/06/cai-dep-trong-lich-su-triet-hoc.html>
- Trần Văn Giáp (2018), *Mỹ học Đông phương: Nho giáo và thẩm mỹ Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- Nguyễn Đắc Xuân (2020), *Triết lý thẩm mỹ Đạo giáo*, NXB Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
- Phạm Thị Thanh Hương (2019), *Giá trị thẩm mỹ truyền thống Việt Nam trong văn hóa dân gian*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- Phan Tấn Thành (2020), *Cái đẹp trong lịch sử triết học*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.